

Số:71/2019/QĐST - HNGĐ

Quảng Xương ngày 12 tháng 4 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ Điều 212 ; Điều 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình.
- Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 83/2019/TLST – HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây.

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Chị Hoàng Thị B, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn 2, xã Quảng M, thành phố S, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Trần Văn L, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn 4, xã Quảng H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04/4/2019 chị Hoàng Thị B và anh Trần Văn L thừa nhận kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 16/3/2017 tại UBND xã Quảng H, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn chị B và anh L chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do trong lúc ăn cơm cháu Trần Gia B có hư nên chị B có đánh cháu Gia B một cái vào chân, bố chồng chị B có chửi chị B và sau đó bố chồng chị cho vợ chồng chị ở riêng, vợ chồng chị có thuê nhà ở thôn 6, xã Q, thành phố S ở, vợ chồng chị có về thấp hương cho ông bà tổ tiên thì gia đình chồng có đuổi vợ chồng con cái chị đi và bố chồng chị có vứt ảnh cưới của vợ chồng chị từ đó vợ chồng chị xảy ra mâu thuẫn thường xuyên cãi nhau, bất đồng quan điểm, sống không có hạnh phúc. Đến ngày 05/02/2019 vợ chồng chị sống ly thân nhau không ai quan tâm đến ai. Hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, vì vậy chị B và anh L thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Chị Hoàng Thị B và anh Trần Văn L thống nhất thỏa thuận: Vợ chồng có 01 con chung là Trần Văn Gia B, sinh ngày 27/10/2017. Chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu B, anh L không phải cấp dưỡng

nuôi con chung. Anh L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, nợ: Chị B, anh L thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị B và anh L thống nhất chị B chịu toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận chị Hoàng Thị B và anh Trần Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Hoàng Thị B và anh Trần Văn L có 01 con chung là Trần Văn Gia B, sinh ngày 27/10/2017. Chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu B, anh L không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh L có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, nợ: Chị B và anh L không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị B chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001515 ngày 04/4/2019 của chi Cục Thi Hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS cùng cấp
- Đương sự
- UBND xã Q
- Lưu hồ sơ việc dân sự

THẨM PHÁN

Trịnh Thị Hà